

Số : A252 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục Dự án “Phát triển môi trường, hạ tầng đô thị để ứng phó với biến đổi khí hậu các thành phố Đồng Hới - Quảng Bình và Hội An - Quảng Nam”, vay vốn ADB

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 1598/QĐ-TTg ngày 13 tháng 9 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt định hướng sử dụng vốn ADB giai đoạn 2014-2016 và sau năm 2016;

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 4005/BKHĐT-KTĐN ngày 25 tháng 6 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục Dự án “Phát triển môi trường, hạ tầng đô thị để ứng phó với biến đổi khí hậu các thành phố Đồng Hới - Quảng Bình và Hội An - Quảng Nam” (Dự án) với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nhà tài trợ: Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB).
2. Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân các tỉnh: Quảng Bình và Quảng Nam.

Chủ Dự án dự kiến: Công ty TNHH một thành viên Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình và Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Quảng Nam.

3. Mục tiêu chính: Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng biến đổi khí hậu, thực hiện các biện pháp quản lý lũ lụt cho 02 thành phố Đồng Hới và Hội An; nâng cao năng lực của các cơ quan quản lý và thực hiện dự án, nâng cao nhận thức cộng đồng, tăng cường năng lực quản lý vận hành, giám sát, bảo trì công trình cho một số cơ quan cấp tỉnh, và thành phố nhằm đảm bảo Dự án hoạt động có hiệu quả và bền vững, giúp các địa phương giảm thiểu ô nhiễm môi trường, cải thiện môi trường đô thị và giảm tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu.

4. Hoạt động chính của Dự án:

- Xây dựng hệ thống thoát nước cho các thành phố Đồng Hới và Hội An.

- Cải thiện hệ thống cơ sở hạ tầng để thích ứng với biến đổi khí hậu cho khu vực Bảo Ninh (thành phố Đồng Hới) và thành phố Hội An.

- Quản lý lũ lụt và cơ sở hạ tầng khác.

- Tăng cường năng lực cho các cơ quan quản lý, thực hiện và vận hành dự án, đồng thời nâng cao năng lực của các cơ quan, chính quyền và các đơn vị dịch vụ công ích địa phương trong lĩnh vực môi trường đô thị.

5. Thời gian thực hiện Dự án: từ năm 2015-2020.

6. Tổng mức đầu tư của Dự án: 127,32 triệu USD, trong đó:

- Vay nguồn vốn thông thường (OCR) của ADB: 100 triệu USD.

- Viện trợ không hoàn lại: 5,25 triệu USD.

- Vốn đối ứng phía Việt Nam: 22,07 triệu USD (được bố trí từ nguồn ngân sách của Ủy ban nhân dân các tỉnh: Quảng Bình và Quảng Nam).

- Việc phân bổ cụ thể vốn vay, viện trợ không hoàn lại và vốn đối ứng của các địa phương như kiến nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản nêu trên.

7. Cơ chế tài chính trong nước: Ngân sách nhà nước cho vay lại đối với vốn vay ADB theo quy định tại Nghị định 78/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ về cho vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ.

Điều 2. Bộ Tài chính thẩm định phương án tài chính và khả năng trả nợ của Dự án, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trước khi đàm phán với ADB.

Điều 3. Ủy ban nhân dân các tỉnh: Quảng Bình và Quảng Nam tiếp thu ý kiến của các cơ quan liên quan căn cứ phương án tài chính của Dự án đã được thẩm định và phê duyệt, hoàn chỉnh văn kiện Dự án, chịu trách nhiệm phê duyệt và tổ chức thực hiện Dự án theo đúng quy định hiện hành.

Điều 4. Các cơ quan chủ quản được tiến hành các hoạt động thực hiện trước theo quy định hiện hành để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp, Ngoại giao, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Quảng Bình, Quảng Nam và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp, Ngoại giao, Xây dựng;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND các tỉnh: Quảng Bình và Quảng Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg CP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, KTN;
- Lưu: VT, QHQT(3). HN. 35

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Hoàng Trung Hải